

Bản án số: 85/2022/HS-ST

Ngày: 30 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Mạnh Tuấn

2. Bà Trần Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Ông Lưu Thanh Hải và bà Nguyễn Thị Hoà - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022 tại Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thị H, sinh năm 1987; giới tính: Nữ; ĐKHKTT: Đội 2, xã Q, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn D, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 4/12; nghề nghiệp: Tự do; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Đàm Thị K, sinh năm 1962; gia đình có 04 chị em, bị cáo là thứ hai; có chồng là Vũ Văn Ph, sinh năm 1989 (Hiện đang chấp hành án phạt tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy); bị cáo có 01 con sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05-4-2022, sau đó chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Nam Định. “Có mặt”

2. Họ và tên: Đỗ Tiên C, sinh năm 1983; giới tính: Nam; ĐKHKTT và nơi cư trú: Số nhà 25, ngõ 67, đường T, phố 10, phường Đ, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Tự do; Con ông: Đỗ Tiên D, sinh 1955 và con bà Đặng Thị H, sinh 1959; bị cáo là con duy nhất; có vợ là Trần Thị H1, sinh năm 1989 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2011; tiền án: Ngày 13-8-2020, Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29-4-2021 (chưa được xóa án); tiền sự: Không;

bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 05-4-2022, sau đó chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. “Có mặt”

3. Họ và tên: Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1984; giới tính: Nam; ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Tự do; con ông Nguyễn Văn Q, sinh 1939 và bà Dương Thị L, sinh 1939; gia đình 09 chị em, bị cáo là con thứ 9; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01-3-2010, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Đã được xóa án tích); bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 05-4-2022, sau đó chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. “Có mặt”

*** Người làm chứng:**

1. Chị Trần Thị L. “Vắng mặt”
2. Anh Nguyễn Văn Tr. “Vắng mặt”

*** Người chứng kiến:**

1. Anh Vũ Đức T. “Vắng mặt”
2. Anh Vũ Nguyên A. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 20 giờ ngày 04-4-2022, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định phối hợp với các lực lượng làm nhiệm vụ tại khu vực thôn Dinh Tân, xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang Đỗ Tiến C và Nguyễn Mạnh T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy tại nhà của Nguyễn Thị H tại thôn D, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định. Thu giữ trên tay C một chiếc hộp kim loại cuốn băng dính màu đen đựng 03 (ba) túi ni lông đều chứa các hạt tinh thể màu trắng và trong chiếc ví màu đen của túi quần C đang mặc 02 (hai) túi ni lông đều chứa các hạt tinh thể màu trắng, cả 05 túi ni lông được cho vào phong bì niêm phong ký hiệu C. Thu giữ trong túi quần T đang mặc 01 túi ni lông màu trắng đựng 04 (bốn) túi ni lông nhỏ đều chứa các hạt tinh thể màu trắng niêm phong ký hiệu T (C và T đều khai nhận đó là ma túy đá của Nguyễn Thị H - chủ nhà). Ngoài ra, còn tạm giữ của C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ, 01 chiếc ví màu đen, 01 căn cước công dân và 2.700.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam (C khai là số tiền đã bán ma túy cho H nhưng chưa kịp giao cho H); Tạm giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đỏ đã cũ và 01 căn cước công dân. Cơ quan điều tra đã tiến hành bắt và khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị H tại thôn D, xã Y, huyện Y. Thu giữ: 01 bình ga mini đã qua sử dụng; 01 chiếc bật lửa đã qua sử dụng; 05 ống thủy tinh có kích dài khoảng 20cm; 01 ống hút nhựa màu xanh dài khoảng 30cm; 01 chai nhựa có nắp màu vàng, trên đầu nắp được gắn 01 ống thủy tinh không rõ hình dạng; 5.000.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ và một số vật chứng khác.

Tiến hành trưng cầu giám định đối với các mẫu vật thu giữ nghi là ma túy và thành phần chất ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Thị H, Đỗ Tiến C và Nguyễn Mạnh T tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định:

- Tại bản kết luận giám định số 487/KL-KTHS ngày 07-4-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 02 (hai) phong bì được niêm phong ký hiệu C và T gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu C: 0,915 gam; Tổng khối lượng mẫu T: 0,653 gam.

- Tại bản kết luận giám định số 488, 497 ngày 12-4-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Có tìm thấy thành phần chất ma túy Methamphetamine trong 03 (ba) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu N (Đỗ Tiến C), N1 (Nguyễn Mạnh T), N3 (Nguyễn Thị H) gửi giám định.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Thị H, Đỗ Tiến C và Nguyễn Mạnh T khai nhận như sau:

Từ khoảng tháng 3-2022, Đỗ Tiến C và Nguyễn Mạnh T là bạn, thường xuyên đến nhà Nguyễn Thị H tại thôn D, huyện Y, tỉnh Nam Định để bán ma túy cho H và được H cho sử dụng ma túy đá. C, T chia, quản lý, bán ma túy rồi giao lại tiền bán ma túy cho H. Nguyễn Thị H có quen biết với Trần Thị L ở thị trấn Gôi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định. Ngày 03-4-2022 H chuyển cho L vay 20.000.000 đồng qua tài khoản của L. Sáng ngày 04-4-2022, H và L gọi điện thống nhất đối với số tiền 20.000.000 đồng đã vay cụ thể như sau: L bán cho H 2.500.000 đồng ma túy đá; trả cho H 14.000.000 đồng và còn nợ lại 3.500.000 đồng. H nhất trí. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04-4-2022, H gọi điện báo C sang thị trấn G, huyện V để gặp L lấy tiền nợ giúp H (H không nói cho C biết là lấy bao nhiêu và tiền gì), C đồng ý, H gửi số điện thoại của L cho C. Khi C đến khu vực thị trấn Gôi thì liên lạc và được L hướng dẫn gặp Nguyễn Văn Tr (là con trai L) để lấy tiền. Khi gặp Tr, Tr bảo C đọc số tài khoản ngân hàng của H để chuyển tiền trả H. C đọc cho Tr số điện thoại đồng thời cũng là số tài khoản H sử dụng. Lúc này Tr đưa cho C một gói ni lông bên ngoài cuốn băng dính màu đen kích thước khoảng 2x2cm (C hiểu đó là túi ma túy đá), C gọi điện hỏi H là “lấy đồ luôn à”, H trả lời là “ừ, tiện cầm về luôn giúp H, tiền sẽ trừ vào tài khoản sau”, C đồng ý, nhận túi ma túy đá bỏ vào túi áo đang mặc mang về nhà H. Còn Tr chuyển số tiền 14.000.000 đồng cho H (C không biết Tr chuyển bao nhiêu tiền cho H). Về đến nhà H thì C, T, H cùng nhau ăn cơm ở bàn trong phòng khách. C lấy ở túi áo gói ma túy đá đã nhận cho H trước bỏ lên mặt bàn. T cầm mở gói ma túy đá chia thành 20 (hai mươi) túi ma túy đá nhỏ và cho một ít ma túy đá vào trong chiếc cốc thủy tinh gắn trên nắp bình nhựa có ống hút đang để trên mặt bàn để sử dụng bằng hình thức hút. Tiếp đó, H và C cũng tự lấy bình dụng cụ sử dụng ma túy đá mà T vừa dùng để sử dụng ma túy đá. Còn 20 túi ma túy đá T cầm đưa cho C 10 túi để bán cho khách với giá 300.000 đồng/1 túi, T cầm quản lý 10 túi. Trong quá trình bán ma túy có khách chỉ mua 200.000 đồng đến 250.000 đồng nên C tự bớt lại từ các túi ma túy để bán cho khách tương ứng với số tiền của họ, số bớt ra C chia vào 02 túi nhỏ C cất trong ví mục đích ai mua tiếp tục bán. Đến khoảng 19

giờ cùng ngày, T đưa tiếp cho C cầm 06 (sáu) túi ma túy đá để bán cho khách, T cầm quản lý 04 túi ma túy đá. C đã bán được 03 túi ma túy đá cho khách, còn lại 03 túi ma túy đá C cất trong chiếc hộp kim loại cuốn băng dính màu đen. C, T và H đều không biết rõ thông tin lai lịch của những người khách đã mua ma túy. Tổng số tiền mà C thu được từ việc bán ma túy trong ngày 04-4-2022 được 2.700.000 đồng nhưng chưa kịp đưa tiền cho H. Khoảng 20 giờ ngày 04-4-2022, C đang đứng ở ngoài cổng nhà H bán ma túy và T ở trong phòng khách thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu thập tài liệu như xác minh tài khoản tại ngân hàng; cho H, C nhận dạng, đối chất với L và Tr. Kết quả L và Tr thừa nhận H có chuyển vào tài khoản của L 20.000.000 đồng nhưng Nguyễn Thị H và L không có quan hệ, không nhận dạng được nhau. L, H, C không giao dịch mua bán ma túy với nhau. Tr gặp đưa 6.000.000 đồng tiền mặt cho một nam thanh niên khác (không phải C) và chuyển khoản số tiền 14.000.000 đồng cho H nhưng Tr không đưa thêm bất kỳ đồ vật gì cho người nam thanh niên để mang về giúp H. Tr không giao dịch mua bán ma túy gì với ai cả.

Cáo trạng số 59/CT-VKSND-P1 ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Nguyễn Thị H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự (BLHS); Nguyễn Thị H, Đỗ Tiến C, Nguyễn Mạnh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị H, Đỗ Tiến C, Nguyễn Mạnh T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo mức hình phạt thấp nhất, sớm về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội để thành công dân có ích. Bản thân bị cáo H xác nhận địa điểm, ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy mà các đối tượng sử dụng đều của bị cáo H. Các bị cáo không có ý kiến gì và đều khẳng định trọng lượng ma túy đã bán và ma túy bị thu giữ với tổng khối lượng là 3,265g.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá vai trò, tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của các bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị Hội đồng xét xử tuyên Nguyễn Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Đỗ Tiến C, Nguyễn Mạnh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; xử phạt Nguyễn Thị H từ 7 năm tù đến 7 năm 6 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 BLHS; xử phạt Nguyễn Thị H từ 5 năm tù đến 5 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 55 BLHS, buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 12 năm tù đến 13 năm tù. Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị H từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Miễn hình phạt bổ sung cho Nguyễn Thị H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 BLHS; xử phạt Đỗ Tiến C từ 5 năm tù đến 5 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Phạt tiền bị cáo Đỗ Tiến C từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng;

Áp dụng khoản 1, khoản 5, Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 BLHS; xử phạt Nguyễn Mạnh T từ 4 năm 6 tháng tù đến 5 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Phạt tiền Nguyễn Mạnh T từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tuyên trả cho bị cáo Đỗ Tiến C 01 (một) căn cước công dân mang tên Đỗ Tiến C; bị cáo Nguyễn Mạnh T 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Mạnh T, bị cáo Nguyễn Thị H 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị H. Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 5.000.000 đồng thu của H nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Tuyên trả 01 (một) túi niêm phong mã số NS2 2124718, ký hiệu A3 (Bên trong đựng một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đỏ đã cũ, có số Imei: 358639075636939 thu giữ Nguyễn Mạnh T) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.700.000 đồng thu của C do bán ma túy mà có. Tịch thu hoá giá sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) túi niêm phong mã số NS2 2124717, ký hiệu A2 (Bên trong đựng một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ, có số Imei: 353094104240490 thu giữ của Đỗ Tiến C); 01 (một) túi niêm phong mã số NS2 2124720, ký hiệu A4 (Bên trong đựng một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ, có số Imei: 357270098653296 thu giữ của Nguyễn Thị H). Đối với các vật chứng còn lại liên quan đến tội phạm, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều xác nhận hành vi các bị cáo gây ra là vi phạm pháp luật và bị đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Các bị cáo xin HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật và xem xét đến hoàn cảnh gia đình khó khăn để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong

vụ án điều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập; căn cứ vào diễn biến lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật; Bản kết luận giám định; Lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận: Ngày 04-4-2022, Nguyễn Thị H giao Đỗ Tiến C đi mua ma túy ở thị trấn Gòì mang về nhà đưa cho Nguyễn Mạnh T chia nhỏ thành 20 gói để bán, T cất giấu trong người 04 gói ma túy và đưa cho C hai lần là 16 gói ma túy đá, C đã bán được 13 gói thu được 2.700.000 đồng còn lại 07 gói mục đích để bán thì bị phát hiện bắt quả tang. Do số ma túy mà H mua để C, T chia nhỏ bán cơ bản đã bán, sử dụng gần hết, còn lại 1,568 gam Methamphetamine. Quá trình điều tra có căn cứ xác định trung bình một gói ma túy loại Methamphetamine là 0,16325 gam x 20 gói = 3,265 gam. Như vậy, Nguyễn Thị H, Đỗ Tiến C, Nguyễn Mạnh T phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội với tổng khối lượng là 3,265 gam Methamphetamine. Hành vi nêu trên của Nguyễn Thị H, Đỗ Tiến C, Nguyễn Mạnh T đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Nên quan điểm truy tố, luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ pháp lý.

Ngoài ra, Nguyễn Thị H còn có hành vi cung cấp ma túy, địa điểm và dụng cụ sử dụng ma túy để C, T và H cùng nhau sử dụng ma túy đá tại nhà ở của H. Hành vi nêu trên của Nguyễn Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 255 BLHS. Nên quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ pháp lý.

Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của cộng đồng xã hội. Phòng chống tệ nạn ma túy không chỉ là trách nhiệm của mỗi công dân mà còn là trách nhiệm của cả cộng đồng. Từ tệ nạn ma túy còn làm phát sinh nhiều tệ nạn, nhiều loại tội phạm khác, làm băng hoại đạo đức, khánh kiệt kinh tế của mỗi gia đình, hao mòn sức khỏe con người nếu gia đình nào có con em mắc vào tệ nạn này. Mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng hay tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đều bị xử lý nghiêm. Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Thị H, Đỗ Tiến C, Nguyễn Mạnh T đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm.

[3] Về vai trò, vị trí của các bị cáo trong vụ án, xét thấy: Đối với hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, Nguyễn Thị H giao Đỗ Tiến C đi mua ma túy ở thị trấn Gòì mang về nhà đưa cho Nguyễn Mạnh T chia nhỏ thành 20 túi để bán nên H giữ vai trò thứ nhất. Đỗ Tiến C có hành vi đi mua ma túy, Nguyễn Mạnh T chia ma túy thành các gói nhỏ và C, T đều cùng nhau bán ma túy nên đều giữ vai trò thứ 2 trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Mạnh T không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS; bị cáo Đỗ Tiến C bị Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án (chấp hành xong án phạt tù ngày 29-4-2021). Nên lần phạm tội này, bị cáo C phải chịu tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị H, Đỗ Tiến C, Nguyễn Mạnh T đều khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của mình. Do vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Trên cơ sở xem xét tính chất mức độ tham gia phạm tội, vai trò của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” thì bị cáo Nguyễn Thị H là người chủ động trong việc mua bán ma túy, giao Đỗ Tiến C đi mua ma túy để Nguyễn Mạnh T chia thành các gói nhỏ đưa cho C bán, bản thân bị cáo có chồng cũng đã vi phạm pháp luật về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” và hiện đang chấp hành án tại trại giam. Bị cáo C có tiền án về tội liên quan đến ma túy, chưa được xóa án tích, bị cáo T có nhân thân xấu đã bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”. Tuy nhiên, các bị cáo không lấy đó là bài học để tu dưỡng, rèn luyện, thay đổi bản thân mà vẫn tiếp tục cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do là vai trò đầu, nên cần ấn định cho bị cáo H mức hình phạt nghiêm khắc hơn bị cáo C, bị cáo T và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo, mới đáp ứng được công cuộc đấu tranh phòng chống loại tội phạm ma túy như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định.

Đối với hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, Nguyễn Thị H có hành vi cung cấp ma túy cũng như dụng cụ liên quan đến việc sử dụng ma túy và lấy nhà mình làm địa điểm để cùng C và T sử dụng ma túy đá. Tuy nhiên, bị cáo H tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng 2 đối tượng buôn bán ma túy nhằm thỏa mãn cơn nghiện, không mang tính chất lợi nhuận cho bản thân. Nên cần ấn định cho bị cáo H mức hình phạt thấp nhất trong khung hình phạt, vừa tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đồng thời cũng là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có hành vi “Mua bán trái phép ma túy” với mục đích để kiếm lời. Vì vậy căn cứ khoản 5 Điều 251 BLHS cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo để tăng cường áp lực của việc ngăn chặn phòng ngừa, đẩy lùi tệ nạn ma túy trong xã hội. Bị cáo H “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” không nhằm mục đích lợi nhuận cho cá nhân. Do vậy, không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy:

- 01 (một) căn cước công dân mang tên Đỗ Tiến C, 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Mạnh T, 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị H là giấy tờ tùy thân nên trả lại cho các bị cáo. 01 (một) túi niêm phong mã số NS2 2124718, ký hiệu A3 (Bên trong đựng một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đỏ đã cũ, có số Imei: 358639075636939 thu giữ Nguyễn Mạnh T) Số tiền 5.000.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam thu của H không liên quan đến tội phạm nên cần tuyên trả cho các bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- 01 (một) túi niêm phong mã số NS2 2124717, ký hiệu A2 (Bên trong đựng một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ, có số Imei: 353094104240490 thu giữ của Đỗ Tiến C); 01 (một) túi niêm phong mã số NS2 2124720, ký hiệu A4 (Bên trong đựng một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ, có số Imei: 357270098653296 thu giữ của Nguyễn Thị H), là vật chứng có liên quan đến tội phạm nên cần tịch thu hoá giá sung vào ngân sách nhà nước.

- Số tiền 2.700.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam thu của C là vật chứng liên quan đến tội phạm nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với các vật chứng còn lại liên quan đến tội phạm, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Đối với Trần Thị L là người mà Nguyễn Thị H khai đã bán ma túy cho H và Nguyễn Văn Tr (con L) là người đưa ma túy cho Đỗ Tiến C để C mang về cho H theo lời khai của C. Tài liệu điều tra không đủ căn cứ xác định việc mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với Trần Thị L, Nguyễn Văn Tr lý là phù hợp.

Do C, T và H đều không biết rõ thông tin lai lịch của những người khách đã mua ma túy nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác định xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Nguyễn Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Đỗ Tiến C, Nguyễn Mạnh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt Nguyễn Thị H 07 (Bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 55 BLHS, buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời

hạn tù tính từ ngày 05-4-2022.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 BLHS, xử phạt Đỗ Tiến C 05 (năm) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 05-4-2022.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 BLHS, xử phạt Nguyễn Mạnh T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 05-4-2022.

3. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 BLHS, phạt tiền các bị cáo Nguyễn Thị H 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng; Đỗ Tiến C 10.000.000 (mười triệu) đồng; Nguyễn Mạnh T 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

- Tuyên trả Đỗ Tiến C 01 (một) căn cước công dân mang tên Đỗ Tiến C; trả Nguyễn Mạnh T 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Mạnh T; trả Nguyễn Thị H 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị H. Tuyên trả Nguyễn Mạnh T 01 (một) túi niêm phong mã số NS2 2124718, ký hiệu A3 (Bên trong đựng một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đỏ đã cũ, có số Imei: 358639075636939 thu giữ Nguyễn Mạnh T).

- Tuyên trả cho Nguyễn Thị H số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T1, mặt trước có ghi: “Vật chứng khám xét thu giữ của Nguyễn Thị H, SN: 1987; HKTT: Đội 2, Q, TP T, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở: thôn D, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định ngày 04/4/2022”, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu hoá giá sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) túi niêm phong mã số NS2 2124717, ký hiệu A2 (Bên trong đựng một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ thu giữ của Đỗ Tiến C); 01 (một) túi niêm phong mã số NS2 2124720, ký hiệu A4 (Bên trong đựng một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ, thu giữ của Nguyễn Thị H).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.700.000 đồng (hai triệu bảy trăm nghìn đồng) thu giữ của Đỗ Tiến C đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B, mặt trước có ghi “Vật chứng thu giữ của Đỗ Tiến C, sinh năm 1983, Nơi thường trú: số nhà 25, phố 10, phường Đ, thành phố N, tỉnh Ninh Bình ngày 04/4/2022”, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì niêm phong số 487/GĐKTHS, (C+T) của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định; 02 (hai) túi niêm phong mã số PS3A 113671 và mã số PS3A 113672 đều của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định; 01 (một) chiếc ví màu đen đã cũ; 05 (năm) ống thủy tinh có kích thước dài khoảng 20cm; 01 (một) ống hút nhựa màu xanh kích thước dài

khoảng 30cm; 01 (một) chai nhựa có nắp màu vàng, trên đầu nắp được gắn 01 ống thủy tinh không rõ hình dạng; 01 hộp giấy bìa cứng kích thước khoảng (6x13x9)cm có chữ UNITED bên trong có: 15 túi ni lông nhỏ màu trắng kích thước (1,5x2)cm, 01 túi ni lông màu trắng kích thước (4x7)cm, 01 ống hút nhựa màu đen hàn kín một đầu kích thước dài khoảng 7cm, 01 ống hút nhựa màu cam kích thước dài khoảng 6cm, 01 ống hút nhựa màu cam kích thước dài khoảng 15cm, 01 ống hút được cuốn bằng tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng được cố định một đầu bằng ống hút nhựa màu xanh; 01 (một) túi niêm phong mã số NS1 1902996, ký hiệu A1 (Bên trong đựng một đầu ghi hình camera nhãn hiệu HIK VISION màu đen đã cũ); 01 (một) bình ga mini có chữ Nahilux đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc bật lửa (dạng bật lửa khò) màu cam đã qua sử dụng.

(Chi tiết cụ thể theo biên bản giao, nhận tài sản thi hành án số 72/22 ngày 19-8-2022 giữa phòng PC04 - Công an tỉnh Nam Định với Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).

5. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị H, Đỗ Tiến C, Nguyễn Mạnh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Báo các bị cáo Nguyễn Thị H, Đỗ Tiến C, Nguyễn Mạnh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- CA; VKS tỉnh Nam Định.
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ; VP.

(đã ký)

Nguyễn Đức Cảnh